

SỞ GDĐT TỈNH NINH BÌNH

Phụ lục II

DANH MỤC MÃ TRƯỜNG VÀ ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ THI KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2026

(Kèm theo Công văn số 1098/SGDDĐT-QLCL ngày 10/4/2026
của Sở Giáo dục và Đào tạo)

TT	Mã trường	Tên trường	Ghi chú
1	800	Học ở nước ngoài_37	
2	900	Quân nhân, Công an tại ngũ_37	
3	801	Trường THPT - Khu vực 1	
4	802	Trường THPT - Khu vực 2NT	
5	803	Trường THPT - Khu vực 2	
6	804	Trường THPT - Khu vực 3	
7	001	THPT A Bình Lục	
8	002	THPT A Duy Tiên	
9	003	THPT A Kim Bảng	
10	004	THPT A Nguyễn Khuyến	
11	005	THPT A Phủ Lý	
12	006	THPT A Thanh Liêm	
13	007	THPT B Bình Lục	
14	008	THPT B Duy Tiên	
15	009	THPT B Kim Bảng	
16	010	THPT B Phủ Lý	
17	011	THPT B Thanh Liêm	
18	012	THPT Bắc Lý	
19	013	THPT C Bình Lục	
20	014	THPT C Kim Bảng	
21	015	THPT C Phủ Lý	
22	016	THPT C Thanh Liêm	
23	017	THPT chuyên Biên Hòa	
24	018	THPT Lê Hoàn	
25	019	THPT Lý Nhân	
26	020	THPT Lý Thường Kiệt	
27	021	THPT Nam Cao	
28	022	THPT Nam Lý	
29	023	THPT Nguyễn Hữu Tiến	
30	100	THCS & THPT Nguyễn Tất Thành	
31	101	THCS&THPT Mensa	
32	102	Trường tiểu học, THCS và THPT FPT Hà Nam	
33	150	Trung tâm GDNN-GDTX Bình Lục	
34	151	Trung tâm GDNN-GDTX Duy Tiên	
35	152	Trung tâm GDNN-GDTX Lý Nhân	
36	153	Trung tâm GDNN-GDTX Thanh Liêm	
37	154	Trung tâm GDNN-GDTX Kim Bảng	
38	155	Trung tâm GDTX-HN Phủ Lý	

TT	Mã trường	Tên trường	Ghi chú
39	200	Phân hiệu Trường Cao đẳng Cơ điện và Thủy lợi Bắc Bộ tại Ninh Bình	
40	201	Trường Cao đẳng Kinh tế và Công nghệ tỉnh Ninh Bình	
41	202	Trường Cao đẳng Phát thanh - Truyền hình I	
42	250	THPT A Nghĩa Hưng	
43	251	THPT A Hải Hậu	
44	252	THPT A Trần Hưng Đạo	
45	253	THPT An Phúc	
46	254	THPT B Hải Hậu	
47	255	THPT B Nghĩa Hưng	
48	256	THPT B Nguyễn Huệ	
49	257	THPT B Nguyễn Khuyến	
50	258	THPT C Hải Hậu	
51	259	THPT C Nghĩa Hưng	
52	260	THPT chuyên Lê Hồng Phong	
53	261	THPT Đại An	
54	262	THPT Đỗ Huy Liêu	
55	263	THPT Giao Thủy	
56	264	THPT Giao Thủy B	
57	265	THPT Giao Thủy C	
58	266	THPT Hoàng Văn Thụ	
59	267	THPT Lê Quý Đôn	
60	268	THPT Lương Thế Vinh	
61	269	THPT Lý Nhân Tông	
62	270	THPT Lý Tự Trọng	
63	271	THPT Mỹ Lộc	
64	272	THPT Mỹ Tho	
65	273	THPT Nam Trực	
66	274	THPT Nghĩa Minh	
67	275	THPT Ngô Quyền	
68	276	THPT Nguyễn Bính	
69	277	THPT Nguyễn Du	
70	278	THPT Nguyễn Đức Thuận	
71	279	THPT Nguyễn Trãi	
72	280	THPT Nguyễn Trường Thù	
73	281	THPT Phạm Văn Nghị	
74	282	THPT Quát Lâm	
75	283	THPT Tống Văn Trân	
76	284	THPT Thịnh Long	
77	285	THPT Trần Nhân Tông	
78	286	THPT Trần Quốc Tuấn	
79	287	THPT Trần Văn Bảo	
80	288	THPT Trần Văn Lan	
81	289	THPT Trực Ninh	
82	290	THPT Trực Ninh B	

TT	Mã trường	Tên trường	Ghi chú
83	291	THPT Vũ Văn Hiếu	
84	292	THPT Xuân Trường	
85	293	THPT Xuân Trường B	
86	294	THPT Xuân Trường C	
87	350	THPT Cao Phong	
88	351	THPT Dân lập Trần Nhật Duật	
89	352	THPT Đoàn Kết	
90	353	THPT Hùng Vương	
91	354	THPT Nghĩa Hưng	
92	355	THPT Phan Bội Châu	
93	356	THPT Quang Trung	
94	357	THPT Tô Hiến Thành	
95	358	THPT Thiên Trường	
96	359	THPT Trần Quang Khải	
97	360	THPT Ý Yên	
98	361	Trường Tiểu học, THCS và THPT Nguyễn Công Trứ	
99	400	Trung tâm GDNN-GDTX Mỹ Lộc	
100	401	Trung tâm GDNN-GDTX Giao Thủy	
101	402	Trung tâm GDNN-GDTX Hải Hậu	
102	403	Trung tâm GDNN-GDTX Nam Định	
103	404	Trung tâm GDNN-GDTX Nam Trực	
104	405	Trung tâm GDNN-GDTX Nghĩa Hưng	
105	406	Trung tâm GDNN-GDTX Trực Ninh	
106	407	Trung tâm GDNN-GDTX Vụ Bản	
107	408	Trung tâm GDNN-GDTX Xuân Trường	
108	409	Trung tâm GDNN-GDTX Ý Yên	
109	450	Cao đẳng FPT Polytechnic (địa điểm liên kết tại tỉnh Nam Định)	
110	500	THPT A Nguyễn Huệ	
111	501	THPT B Trần Hưng Đạo	
112	502	THPT Bình Minh	
113	503	THPT chuyên Lương Văn Tụy	
114	504	THPT Dân tộc nội trú Ninh Bình	
115	505	THPT Đinh Tiên Hoàng	
116	506	THPT Gia Viễn A	
117	507	THPT Gia Viễn B	
118	508	THPT Gia Viễn C	
119	509	THPT Hoa Lư A	
120	510	THPT Kim Sơn A	
121	511	THPT Kim Sơn B	
122	512	THPT Kim Sơn C	
123	513	THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	
124	514	THPT Ngô Thì Nhậm	
125	515	THPT Nho Quan A	
126	516	THPT Nho Quan B	
127	517	THPT Nho Quan C	

TT	Mã trường	Tên trường	Ghi chú
128	518	THPT Tạ Uyên	
129	519	THPT Vũ Duy Thanh	
130	520	THPT Yên Khánh A	
131	521	THPT Yên Khánh B	
132	522	THPT Yên Mô A	
133	523	THPT Yên Mô B	
134	524	Trường Phổ thông thực hành sư phạm Trảng An	
135	600	THPT Nguyễn Công Trứ	
136	601	THPT Trương Hán Siêu	
137	650	Trung tâm GDNN-GDTX Gia Viễn	
138	651	Trung tâm GDNN-GDTX Kim Sơn	
139	652	Trung tâm GDNN-GDTX Nho Quan	
140	653	Trung Tâm GDNN-GDTX Tam Điệp	
141	654	Trung tâm GDNN-GDTX Yên Khánh	
142	655	Trung tâm GDNN-GDTX Yên Mô	
143	656	Trung tâm GDTX, tin học và ngoại ngữ Ninh Bình	